

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST.

Ngày: 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Nhâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vương Đình Quang**

Bà Phạm Thị Mai Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Dương Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2022/TLST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: **Đinh Dương H**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984; HKTT: thôn T, xã T, Gia Lâm, Hà Nội; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Ngọc H và bà Nguyễn Thị B; Vợ: Hoàng Thị Thùy D và 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty cổ phần đầu tư vận tải TX; Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 28, khu tái định cư X, phường P, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1975; Địa chỉ: Số nhà 28, khu tái định cư X, phường P, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (ông T có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Dương H và anh Nguyễn Văn Đ (Sinh năm: 1989, chỗ ở: tổ 5, phường P, Nam Từ Liêm, Hà Nội) là bạn bè quen biết nhau từ giữa năm 2019, thời điểm đó H đang làm công việc liên quan đến khai thác cát. Khoảng cuối tháng 11/2019, do cần tiền để đặt cọc thuê tàu chở cát từ cầu Nhật Tân về Quảng Ninh H do không có tiền nên H đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô để cầm cố lấy tiền đặt cọc thuê tàu. H sau đó nói với anh Đ việc H cần tìm thuê xe ô tô sử dụng để đi lại làm ăn và nhờ Đ tìm thuê hộ xe, anh Đ đồng ý. Đ sau đó liên hệ hỏi anh Nguyễn Văn T (Sinh năm: 1975, HKTT: tổ 6, phường P, Nam Từ Liêm, Hà Nội) là Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX (địa chỉ: số nhà 28, khu tái định cư X, phường P, Nam Từ Liêm, Hà Nội) chuyên kinh doanh dịch vụ cho thuê xe ô tô để hỏi thuê xe ô tô cho H. Anh T bảo còn chiếc xe Toyota Innova màu nâu vàng, BKS: 30A - 144.49 cho thuê với giá 900.000 đồng/ngày nên Đ đã báo lại cho H và H đồng ý thuê chiếc xe trên và thỏa thuận thuê xe trong một tuần từ ngày 02/12/2019 đến ngày 08/12/2019.

Ngày 02/12/2019, do bận công việc nên anh T đã giao xe ô tô Toyota Innova BKS: 30A - 144.49 cùng hợp đồng thuê xe (để trống tên người thuê), đăng ký xe (bản phô tô), đăng kiểm và bảo hiểm dân sự của xe cho Đ để Đ đi giao xe và đưa hợp đồng thuê xe cho H ký. Khoảng 16 giờ ngày 02/12/2019, anh Đ đã giao xe ô tô Toyota Innova BKS: 30A - 144.49 cho H tại bãi rửa xe ô tô của anh Đ ở tổ 6 phường P, Nam Từ Liêm và đã đưa cho H ký hợp đồng thuê xe đề ngày 02/12/2019 với thời hạn thuê xe trong 1 tuần, từ ngày 02/12/2019 đến ngày 08/12/2019, mục đích thuê xe để làm phương tiện vận chuyển, H giao lại cho anh Đ 01 thẻ căn cước công dân của H. Anh Đ sau đó mang hợp đồng thuê xe cùng căn cước công dân của H đưa lại cho anh T. Ngay sau khi thuê được xe, H đã liên hệ tới số điện thoại 0985323666 của anh Lê Thanh C (Sinh năm: 1985, HKTT: huyện T, Thái Bình) là chủ tàu cát để hỏi chỗ cầm cố xe thì được anh C cho thông tin số điện thoại 0852618888 của một người tên là M (chưa rõ lai lịch) và bảo H liên hệ. H liên hệ gọi cho M thì được hẹn đến khu vực công viên Cầu Giấy để kiểm tra xe. H sau đó điều khiển xe ô tô đến khu vực đường Khúc Thừa Dụ, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội thì gặp M và Nguyễn Xuân H (Sinh năm: 1988, HKTT: thôn A, xã T, huyện T, Thái Bình) và đề nghị cầm cố chiếc xe lấy 100.000.000 đồng gửi cho C. Sau khi kiểm tra thấy xe ô tô không chính chủ nên Xuân H yêu cầu viết giấy bán xe nên H đã viết giấy bán chiếc xe ô tô Innova BKS: 30A - 144.49 cho Nguyễn Xuân H với giá 250.000.000 đồng sau đó dùng điện thoại chụp lại và đưa cho Xuân H cầm bản chính. Đến ngày 08/12/2019, do hết hạn hợp đồng thuê xe nên anh Đ hỏi H thì H nói là đang đi công tác ở xa, hẹn vài ngày sẽ về để trả xe và tiền thuê xe. Khoảng ngày 10/12/2019, H về bãi xe của anh Đ gặp và đưa cho Đ 10.000.000 đồng trả tiền thuê xe, Đ đã lấy 5.000.000 đồng trả tiền thuê xe cho anh T còn giữ lại 5.000.000 đồng để trừ khoản H nợ anh Đ trước đó. Đến ngày 12/12/2019, anh T kiểm tra thấy xe đi lại ít ở quanh khu vực Cầu Giấy và tắt định vị ở khu vực

Mai Dịch nên đã gọi báo cho anh Đ đồng thời mang hợp đồng thuê xe Toyota Innova BKS: 30A - 144.49 khác đến yêu cầu anh Đ ký và phân người thuê (do trước đó anh T giao xe ô tô cho anh Đ) để ràng buộc trách nhiệm. Anh Đ sau đó gọi cho H thì không thấy H nghe máy nên anh T và anh Đ đi tìm xe tại khu vực Mai Dịch, Cầu Giấy nh không thấy. Sau đó anh Đ gọi được cho H yêu cầu về gặp anh Đ và anh T tại bãi xe của anh Đ, tại đây H thừa nhận đã cầm cố xe và hẹn mấy ngày sau sẽ lấy xe về trả và T toán tiền thuê xe cho anh T. Sau đó vẫn không thấy H mang xe về trả, anh Đ tiếp tục gọi H về bãi xe nói chuyện thì H viết giấy cam kết đến ngày 31/12/2019 sẽ trả xe cho anh T nhưng sau đó H cũng không trả lại xe như đã hẹn và trốn tránh. Đến ngày 20/02/2020, anh Đ bắt gặp H ở khu vực đường Mỹ Đình nên đã đưa H về trụ sở Công an phường Phú Đô làm việc đồng thời báo cho anh Nguyễn Văn T đến Công an phường Phú Đô trình báo sự việc.

Anh Nguyễn Văn T giao nộp cơ quan Công an: Hợp đồng thuê xe ký ngày 02/12/2019 giữa bên A: Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX và bên B: Đinh Dương H; hợp đồng cho thuê xe số 272 đề ngày 02/12/2019 giữa bên A: Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX và bên B: Nguyễn Văn Đ; 01 thẻ căn cước công dân số 001084006562 mang tên Đinh Dương H; 01 giấy cam kết do Đinh Dương H viết.

Cơ quan Điều tra đã thu giữ của Đinh Dương H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen gắn sim số 0979843584. Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại trên đã phát hiện thu giữ 01 bản ảnh giấy bán xe thể hiện ngày 02/12/2019 Đinh Dương H bán chiếc xe Innova BKS: 30A - 144.49 cho Nguyễn Xuân H với giá 250.000.000 đồng.

Tại kết luận số 176 ngày 11/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: *Chiếc xe Innova E, 8 chỗ, màu nâu vàng, BKS: 30A - 144.49, đăng ký lần đầu ngày 28/3/2014 trị giá 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng).*

Ngày 04/5/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của Đinh Dương H và Nguyễn Văn Đ trên Hợp đồng thuê xe ký ngày 02/12/2019 (mẫu A1) và hợp đồng cho thuê xe số 272 đề ngày 02/12/2019 (ký hiệu A2) cùng 01 giấy cam kết có nội dung: “Tôi Đinh Dương H...” (mẫu A3) với các mẫu: 01 biên bản ghi lời khai Đinh Dương H ngày 21/02/2020 tại Công an phường Phú Đô (mẫu M1), 01 biên bản ghi lời khai Đinh Dương H ngày 21/02/2020 tại Cơ quan điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm (mẫu M2), 02 bản kiểm điểm do Đinh Dương H viết ngày 20/02/2020 (mẫu M3) và ngày 21/02/2020 (mẫu M4), 03 bản tường trình do Nguyễn Văn Điệp viết ngày 20/02/2020 (mẫu M5), ngày 21/02/2020 và 12/3/2020 (Mẫu M6, M7).

Tại Kết luận giám định số 6066 ngày 14/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, xác định:

- Chữ viết, chữ ký đứng tên Đinh Dương H trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1); chữ ký, chữ viết dòng họ tên Đinh Dương H dưới chữ ký trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) với chữ viết, chữ ký đứng tên Đinh Dương H trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) **là chữ do cùng một người viết và ký ra.**

- Chữ ký dạng viết tên “Đ”, chữ viết dòng họ “Nguyễn Văn Đ” dưới chữ ký trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A3) và chữ viết tại mục “Bên B (Bên thuê xe)” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) với chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Văn Đ trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M5 đến M7) **là chữ do cùng một người ký và viết ra.**

Quá trình điều tra do Đinh Dương H đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 18/10/2021, H bị Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an bắt theo Lệnh truy nã số 06 ngày 23/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Dương H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai: Việc H thuê xe ô tô để đặt cọc làm tin cho tàu chở cát về đã được bàn bạc, thống nhất trước với Nguyễn Văn Đ và M (M - Sinh năm: 1987, nơi ở: Thanh Oai, Hà Nội; sử dụng số điện thoại: 0962317887 là bạn của Đ), trong đó Đ có trách nhiệm tìm xe để thuê. Sau khi Đ thuê được xe giao cho H, H đã gọi điện thoại cho anh Lê Thanh C báo về việc đã có xe để cầm cố thì được anh C cho thông tin của M (không rõ nhân thân lai lịch) để liên hệ cầm cố xe. Khi H gặp M và Nguyễn Xuân H (dùng số điện thoại: 0784736789) tại khu vực đường Khúc Thừa Dụ, Dịch Vọng, Cầu Giấy và được Xuân H yêu cầu viết giấy bán xe thì H có liên hệ với anh Chung thông báo về việc này nhưng anh C nói cứ yên tâm nên H tin tưởng viết giấy. Sau khi viết xong, Xuân H bảo H đi về, tối sẽ chuyển tiền (ý nói sẽ không đưa tiền mặt cho H mà chuyển trực tiếp tiền cho C) nên H gọi cho Lê Thanh C thì C nói cứ yên tâm, tối sẽ có tiền. Sau đó, Đinh Dương H đi về. Thời gian sau do H không thấy tàu chở cát về và bị Đ đòi xe nên H đã thừa nhận đã cầm cố chiếc xe trên, H xin anh T và Đ cho thêm thời gian để trả xe. Sau đó H gọi C thì C bảo phải chờ vì C chưa lấy được tiền để chuộc xe từ M.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ không thừa nhận việc đã bàn bạc, thống nhất với H về việc thuê xe ô tô để đi cầm cố thuê tàu chở cát. Đối với người phụ nữ tên M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với số điện thoại 0962317887, xác định chủ thuê bao là anh Vương Minh T (Sinh năm: 1988, HKTT: Xóm 3 thôn V, xã N, Quốc Oai, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh Minh T khai trước đây có sử dụng sim điện thoại số 0962317887 nhưng đã cho một người phụ nữ tên là M (không rõ nhân thân lai lịch, làm nghề lái xe taxi) từ giữa năm 2019. Hiện anh Minh T không biết chị M đang ở đâu, làm gì. Bản thân H và Đ không biết cụ thể nhân thân, lai lịch của M. Cơ quan điều tra đã cho H đối chất với anh Đ để làm rõ nội dung mâu thuẫn nH cả hai đều giữ nguyên lời khai. Do ngoài lời khai của H, Cơ quan điều tra không có tài liệu nào khác để chứng minh hành vi của Nguyễn Văn Đ nên chưa đủ căn cứ để kết luận xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh C khai tại thời điểm xảy ra sự việc, H có liên hệ với anh C để hỏi tìm chỗ cầm cố chiếc xe ô tô nhưng anh C trả lời không quen chỗ nào mà chỉ có số điện thoại của cửa hàng cầm đồ dán ở cột điện đầu ngõ nên gửi cho H, sau đó H liên hệ thế nào anh C không rõ. Sau khoảng 3 ngày, H nói với anh C là đã có tiền và bảo anh C chuẩn bị tàu thì anh C yêu cầu phải có giấy phép mỏ cát nhưng H không cung cấp được nên anh C không cho tàu về, sau đó hai bên không liên lạc với nhau nữa. Cơ quan điều tra đã cho Đinh Dương H đối chất với anh C nhưng do các bên giữ nguyên lời khai nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận xử lý đối với C.

Đối với nam thanh niên tên M sử dụng số điện thoại 0852618888, quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đứng tên chị Nguyễn Thị H (Sinh năm: 1991, HKTT: xã S, huyện Đ, Thái Nguyên). Tại Cơ quan điều tra chị H khai đã đăng ký chính chủ và sử dụng số thuê bao trên nhưng sau đó đã bán số thuê bao trên cho một người không quen biết từ giữa năm 2019 với giá 50.000.000 đồng, hiện chị H không biết ai đang sử dụng.

Đối với Nguyễn Xuân H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã T, Thái Thụy, Thái Bình xác định H thường xuyên không sinh sống tại địa phương, hiện nay không rõ đi đâu, làm gì nên chưa triệu tập được. Ngày 20/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra thông báo số 33 truy tìm đối với Nguyễn Xuân H, hiện chưa có kết quả.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội, xác định tại thời điểm kiểm tra dữ liệu ngày 25/12/2021, trên hệ thống không còn lưu danh sách các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn của 03 số thuê bao 0979843583, 0962317887, 0985323666 từ ngày 27/11/2019 đến ngày 20/02/2020.

Do Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được với Nguyễn Xuân H, nam thanh niên tên M và chị M liên quan đến việc nhận cầm cố chiếc xe ô tô Innova BKS: 30A - 144.49 nên ngày 14/3/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi của Lê Thanh C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Xuân H cùng đối tượng M và nam thanh niên M để tiếp tục điều tra, xử lý sau khi có căn cứ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Innova BKS: 30A - 144.49 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX (do anh Nguyễn Văn T là giám đốc - đại diện theo pháp luật), ngày 26/02/2020 Cơ quan điều tra đã ra Thông báo số 49 truy tìm và có các Công văn số 807 ngày 21/4/2020 và số 86 ngày 23/12/2020 gửi Cục đăng kiểm Việt Nam đề nghị phối hợp cung cấp thông tin đến việc đăng kiểm và dữ liệu định vị chiếc xe trên. Tại Công văn số 1233 ngày 27/4/2020 của Cục Đăng kiểm Việt Nam cho biết đã nhập biển số xe vào chương trình cảnh báo để các đơn vị đăng kiểm nhận biết và thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm được biết. Hiện chưa có kết quả về chiếc xe ô tô nêu trên.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 400.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo yêu cầu làm rõ lời khai của anh Lê Thanh C; Bị cáo khai nhận như nội dung cáo trạng nêu không có ý kiến tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số: 71/QĐ-VKS - NTL ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đinh Dương H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

* Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự phạt xử phạt bị cáo Đinh Dương H từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù

Về bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Đinh Dương H phải bồi thường cho Nguyên đơn dân sự là Công ty cổ phần đầu tư vận tải TX số tiền 400.000.000 đồng, ghi nhận bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường 100.000.000 đồng số tiền còn phải bồi thường là 300.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố: Khoảng cuối tháng 11/2019, do cần tiền để đặt cọc thuê tàu chở cát từ nH do không có tiền nên Đinh Dương H đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô để đem cầm cố lấy tiền chi tiêu. Khoảng 16 giờ ngày 02/12/2019, tại tổ 6 Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đinh Dương H đã liên hệ và ký hợp đồng thuê chiếc xe ô tô Innova BKS: 30A - 144.49 trị giá 400.000.000 đồng của Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX (do ông Nguyễn Văn T làm giám đốc) sau đó chiếm đoạt xe đem đi cầm cố và viết giấy bán xe cho Nguyễn Xuân H (hiện không xác định được) với giá 250.000.000 đồng.

Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét hành vi

phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần áp dụng hình phạt tù để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường một phần cho bị hại; Bởi vì bị cáo là thương binh 2/4 đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Về phần bồi thường dân sự: Đinh Dương H đã liên hệ và ký hợp đồng thuê chiếc xe ô tô Innova BKS: 30A - 144.49 trị giá 400.000.000 đồng (giám đốc) sau đó chiếm đoạt xe đem đi cầm cố và viết giấy bán xe cho Nguyễn Xuân H không xác định được nhận thân lai lịch. Ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt. Vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX tổng số tiền 400.000.000 đồng, bị cáo và gia đình đã tự nguyện đã bồi thường 100.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho Công ty Cổ phần đầu tư vận tải T Xuân số tiền 300.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo gắn sim số 0979843584 của Đinh Dương H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm. Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân H phạm tội “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 38; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Đinh Dương H 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2021.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; Điều 468; Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đinh Dương H phải bồi thường cho Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX tổng số tiền 400.000.000, ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng theo biên lai số: 0025163 ngày 25/4/2022 Tại Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm. Bị cáo còn phải bồi thường cho Công ty Cổ phần đầu tư vận tải TX số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi

hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền đến hạn còn phải thi hành án.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo gắn sim số 0979843584 của Đinh Dương H.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 127 ngày 08/04/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Đinh Dương H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm .

5. Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhâm

